

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN
THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị Nhân T1;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Vũ Văn T;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* **Người khởi kiện:** Anh Vũ Văn T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường T, thành phố Đ, tỉnh Đ1.

* **Người bị kiện:** Chị Vũ Thị Nhân T1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số nhà B408, Chung cư P, phường B, thị xã M, tỉnh H.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Cháu Vũ Tâm Đ, sinh ngày 14/8/2020.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Đ: Chị Vũ Thị Nhân T1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Số nhà B408, Chung cư P, phường B, thị xã M, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị Nhân T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Vũ Văn T và chị Vũ Thị Nhân T1 xác định có 01 con chung là cháu Vũ Tâm Đ, sinh ngày 14/8/2020. Anh T và chị T1 tự nguyện thỏa thuận chị T1 nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Đ đến khi thành niên và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền thăm và chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, anh T và chị T1 đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- **Về tài sản, nợ, công sức và ruộng nông nghiệp:** Anh T và chị T1 đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND thị xã Mỹ Hào;
- Chi cục T.H.A DS thị xã Mỹ Hào;
- UBND P. Lê Lợi - TP Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

Trương Thế Dương